



(Ban hành kèm theo Quyết định số: 888/QĐ-SGDĐT ngày 09/7/2024 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Thời gian thi: 180 phút
2. Hình thức thi: Tự luận
3. Định dạng:

- Số Câu/Bài thi: 5 câu/1 bài thi (Phần Đọc hiểu: 03 câu; Phần Viết: 02 câu gồm NLXH và NLVH)

- Thang điểm: 10

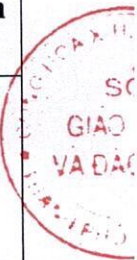
4. Phạm vi kiến thức

- Phần Đọc hiểu: Yêu cầu cần đạt của nội dung kiến thức môn Ngữ văn lớp 10,11 về đọc văn bản văn học, văn bản nghị luận; yêu cầu cần đạt của nội dung kiến thức môn Ngữ văn lớp 12 văn bản văn học (truyện ngắn, thơ trữ tình hiện đại) và văn bản nghị luận.

- Phần Viết: Thực hiện như cấu trúc đề thi.

**II. Cấu trúc đề thi**

Phần	Nội dung	Mức độ đánh giá			Điểm
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
I. Đọc hiểu (2,0 điểm)	- Ngữ liệu: Văn bản văn học/ văn bản nghị luận - Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu: Một đoạn trích/ một văn bản hoàn chỉnh.	- Nhận diện được đặc trưng thể loại của văn bản văn học/ văn bản nghị luận. - Chỉ ra chi tiết, từ ngữ, hình ảnh, điểm nhìn, ngôi kể, nhân vật, biện pháp tu từ,... / luận điểm, lí lẽ, bằng chứng tiêu biểu, các thao tác nghị luận, cách lập luận... trong đoạn trích/ văn bản	- Phân tích, lí giải ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết/hình ảnh/câu văn... tiêu biểu trong đoạn trích/ văn bản. - Trình bày ý nghĩa/ hiệu quả của thao tác lập luận/ biện pháp tu từ... trong đoạn trích/ văn bản.	- Rút ra được bài học/ thông điệp về cách nghĩ, cách ứng xử do đoạn trích/văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của đoạn trích/văn bản đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học	2,0
	Số câu	01	01	01	
	Số điểm	0,5	1,0	0,5	
II. Viết (8,0 điểm)	1. Nghị luận về một vấn đề xã hội			Viết bài văn	
	Số câu			01	



	Số điểm			3,0	3,0
	2. Từ dẫn luận một/ một vài ý kiến bàn về nét đặc sắc về nội dung/ nghệ thuật của một thể loại văn học, viết bài văn nghị luận cảm nhận, phân tích, đánh giá nét đặc sắc đó qua đoạn trích/văn bản			Viết bài văn	
	Số câu			01	
	Số điểm			5,0	5,0
<b>Tổng điểm toàn bài</b>					<b>10,0</b>

**\*Lưu ý:**

1. Việc lựa chọn ngữ liệu cho đề thi: **sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa để đánh giá được chính xác, khách quan năng lực học sinh**; phục vụ trực tiếp cho việc phát triển phẩm chất và năng lực theo mục tiêu và yêu cầu cần đạt của chương trình; phù hợp với kinh nghiệm, năng lực nhận thức của học sinh lớp 12; có giá trị về nội dung và nghệ thuật, tiêu biểu về kiểu văn bản và thể loại, chuẩn mực và sáng tạo về ngôn ngữ; dung lượng ngữ liệu đưa vào đề thi phải đảm bảo đủ thời gian để học sinh đọc hiểu và làm bài, tổng độ dài các ngữ liệu trong đề thi không quá 1300 chữ.

2. Phần chú thích của ngữ liệu trong đề thi: giới thiệu ngắn gọn về tác giả, sự nghiệp, phong cách..., nếu đoạn trích trích dẫn từ tác phẩm truyện cần tóm tắt ngắn gọn để học sinh biết được bối cảnh và hiểu văn bản trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

3. Đề thi chọn học sinh giỏi cấp THPT năm học 2024-2025 đảm bảo thống nhất về định dạng và cấu trúc với Đề minh họa (được đính kèm) nhưng cách hỏi và lệnh hỏi không nhất thiết trùng với đề minh họa; các phần trong đề thi có thể được kết nối (như đề minh họa) hoặc độc lập từng phần.

UC  
TAO

*(Handwritten mark)*

ĐỀ THI MINH HỌA  
(Đề gồm 02 trang)

Môn: Ngữ văn  
Thời gian làm bài: 180 phút.

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (2,0 điểm)**

Đọc văn bản:

**Bình minh**

Rón rón những giọt nắng thấp mặt sông  
Trên cây cầu độc thân  
Rộn ràng tiếng đàn ai đó bỏ quên từ đêm trước  
Trải dài khắp mặt sông  
Những vì sao còn ngủ quên bắt đầu trở mình  
Ở nơi không một tiếng ồn  
Tắt thảy âm thanh đều vệt nét nghĩa  
Tiếng chèo bẻo trong veo như chưa từng tự do hơn  
Tiếng gió trên hàng thông còn nguyên sơ  
Câu chuyện về mùa đông năm trước  
Và run rẩy dưới lớp đất mới  
Tiếng hát rất nhẹ của chú dế mới chào đời  
Những trở trăn về cái chết và nỗi tuyệt vọng trở nên vô nghĩa  
Khi tất cả các mầm lộc cùng reo vui  
Những khuông đất rục rỡ khoe mình áo mới  
Cả những mái nhà  
Cũng tước bỏ bộ mặt xám đen màn đêm  
Từ những vệt xước thời gian trên màu ngói  
Đang sáng lên một hơi thở mới.

(Dẫn theo *Tạp chí Văn nghệ quân đội* ngày 23/11/2020)

\* **Chú thích:** Trần Nhật Minh (1981- 2024) quê ở Ứng Hòa, Hà Nội. Anh từng làm việc tại Tạp chí Khoa học phổ thông, Phụ nữ Thủ Đô, Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC... Ngoài sự nghiệp làm báo, anh còn là tác giả của những câu thơ khoáng đạt với bút danh Khánh Văn, Trần Nhật Minh. Thơ anh được yêu thích bởi lối viết tự do, phóng túng và dạt dào tình cảm.

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** (0,5 điểm) Chỉ ra các từ láy được sử dụng trong văn bản.

**Câu 2.** (1,0 điểm) Anh/Chị hiểu như thế nào về nội dung những dòng thơ sau?

*Những trở trăn về cái chết và nỗi tuyệt vọng trở nên vô nghĩa  
Khi tất cả các mầm lộc cùng reo vui*

**Câu 3.** (0,5 điểm) Thông điệp nào trong đoạn thơ sau có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Vì sao?

*Những khuôn đất rục rờ khoe mình áo mới  
Cả những mái nhà  
Cũng tước bỏ bộ mặt xám đen màn đêm  
Từ những vệt xước thời gian trên màu ngói  
Đang sáng lên một hơi thở mới.*

**II. PHẦN VIẾT (8,0 điểm)**

**Câu 1.** (3,0 điểm)

Từ bài thơ *Bình minh* của tác giả Trần Nhật Minh, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận với chủ đề: *Lắng nghe âm thanh cuộc sống.*

**Câu 2.** (5,0 điểm)

Bàn về thơ, tác giả Nguyễn Thanh Tâm cho rằng:

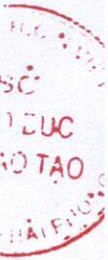
*Thơ không phải là sự du dương sáo rỗng của lời, mà là nhịp điệu của ý tình giấu sau con chữ.*

(Trích *Độc và Viết Chuyên đề mùa hạ 2020*, Nhiều tác giả, NXB Hội Nhà văn, tr.257)

Anh/Chị hãy kết nối với bài thơ *Bình minh* của tác giả Trần Nhật Minh viết bài văn nghị luận trình bày cảm nhận *nhịp điệu ý tình ẩn giấu sau con chữ.*

----- HẾT -----

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*



Họ và tên thí sinh: .....Số báo danh: .....

Cán bộ coi thi số 1: .....Cán bộ coi thi số 2: .....